

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
PHÚ THỌ**

Số: 601/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Việt Trì, ngày 17 tháng 3 năm 2009

QUYẾT ĐỊNH

VỀ VIỆC DUYỆT ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA DÂN SỐ - KẾ HOẠCH HÓA GIA ĐÌNH NĂM 2009

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Quyết định số 3816/2008/QĐ-UBND ngày 16 tháng 12 năm 2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ về một số chủ trương, biện pháp điều hành kế hoạch kinh tế - xã hội năm 2009;

Căn cứ Quyết định số 3818/QĐ-UBND ngày 16 tháng 12 năm 2008 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ về giao chỉ tiêu kế hoạch Nhà nước năm 2009;

Căn cứ Công văn số 8809/BYT-TCDS ngày 26 tháng 12 năm 2008 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn kế hoạch năm 2009 Chương trình mục tiêu dân số và kế hoạch hóa gia đình;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư (Tờ trình số 60/TTr-SKH&ĐT ngày 16 tháng 02 năm 2009,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Duyệt điều chỉnh kế hoạch Chương trình mục tiêu quốc gia dân số - kế hoạch hóa gia đình năm 2009, như sau:

1. Tổng số: 8.648 triệu đồng, trong đó:

- Truyền thông giáo dục thay đổi hành vi: 1.870 triệu đồng;
- Nâng cao chất lượng hệ thống thông tin quản lý: 778 triệu đồng;
- Nâng cao năng lực quản lý cán bộ dân số: 3.425 triệu đồng;
- Dự án nâng cao chất lượng dịch vụ: 1.907 triệu đồng;
- Bảo đảm hậu cần và tiếp thị xã hội các phương tiện truyền thông: 343 triệu đồng;
- Thử nghiệm mô hình nâng cao chất lượng dân số: 325 triệu đồng.

2. Kế hoạch và phân bổ chi tiết chương trình: Có phụ biểu kèm theo.

3. Sở Y tế chỉ đạo Chi cục Dân số và Kế hoạch hóa gia đình tổ chức thực hiện chương trình theo đúng nội dung Công văn số 8809/BYT-TCDS ngày 26 tháng 12 năm 2008 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn kế hoạch năm 2009 chương trình mục tiêu dân số và kế hoạch hóa gia đình.

4. Các nội dung khác giữ nguyên như Quyết định số 3818/QĐ-UBND ngày 16 tháng 12 năm 2008 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ về giao chỉ tiêu kế hoạch Nhà nước năm 2009.

Điều 2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Y tế, Kho bạc Nhà nước tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị, thành, Chi cục Dân số và Kế hoạch hóa gia đình và các cơ quan liên quan căn cứ quyết định thực hiện.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thị Kim Hải (đã ký)

**CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA DÂN SỐ - KẾ HOẠCH HÓA GIA ĐÌNH
NĂM 2009**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 601/QĐ-UBND ngày 17 tháng 03 năm 2009 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chi tiêu	Kế hoạch 2009 đã phê duyệt tại QĐ số 3818/QĐ-UBND ngày 16/12/2008	Kế hoạch năm 2009 điều chỉnh
	TỔNG SỐ	8.648	8.648
1	Truyền thông giáo dục thay đổi hành vi	1.870	1.870
+	Tuyên truyền thường xuyên tuyến tỉnh, huyện, xã	905	905
+	Tuyên truyền vận động vùng trọng điểm	187	72
+	Tư vấn trực tiếp cộng đồng	96	
+	Sản xuất, nhân bản các sản phẩm truyền thông	232	223
+	Hội thi tuyên truyền viên giỏi tỉnh, huyện, xã	83	78
+	Chiến dịch truyền thông lồng ghép	157	364
+	Bổ sung trang thiết bị truyền thông tỉnh, huyện, xã	143	
+	Tập huấn nghiệp vụ cán bộ truyền thông tỉnh, huyện	15	30
+	Đưa nội dung dân số vào chương trình đào tạo quản lý Nhà nước (Trường Chính trị tỉnh)	20	50
+	Giáo dục tư vấn sức khỏe sinh sản vị thành niên trong trường học	32	
+	Tư vấn, vận động đối tượng triệt sản và đặt DCTC		148
2	Nâng cao chất lượng thông tin quản lý dân số - kế hoạch hóa gia đình	778	778
+	In ấn biểu mẫu báo cáo thống kê tỉnh, huyện, xã	30	17
+	Thu thập báo cáo thống kê của cộng tác viên	283	246
+	Giám sát thẩm định hỗ trợ	13	13
+	Thu thập nhập tin	172	89
+	Kết nối Internet	36	36
+	Mua sắm, sửa chữa, bảo trì trang thiết bị, chi phí khác	194	233
+	Tập huấn nghiệp vụ	50	94
+	Thu thập báo cáo thống kê của cán bộ dân số xã		50
3	Nâng cao năng lực quản lý cán bộ dân số	3.425	3.425
+	Chính sách định sản	74	84
+	Khen thưởng	65	65
STT	Chi tiêu	Kế hoạch 2009 đã phê duyệt tại QĐ số 3818/QĐ-UBND	Kế hoạch năm 2009

		ngày 16/12/2008	điều chỉnh
+	Quản lý công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình xã	2.965	2.947
+	Điều tra khảo sát năng lực	30	30
+	Bồi dưỡng nghiệp vụ cho công tác viên	175	184
+	Bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ chuyên trách và kế	116	115
4	Dự án nâng cao chất lượng dịch vụ kế hoạch hóa gia đình	1.907	1.907
+	Thuốc thiết yếu, chi phí kỹ thuật quản lý	951	1.046
+	Triển khai chiến dịch	579	579
+	Theo dõi, tư vấn	31	62
+	Dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản	116	98
+	Tập huấn tiêm thuốc tránh thai	10	10
+	Hỗ trợ Trung tâm dân số - kế hoạch hóa gia đình tuyến	210	102
+	Giám sát, đánh giá	10	10
5	Bảo đảm hậu cần và tiếp thị xã hội các phương tiện tránh thai	343	343
+	Theo dõi biện pháp tránh thai phi lâm sàng	49	50.5
+	Trang thiết bị, kho hậu cần tuyến huyện	74	65
+	Giám sát, kiểm tra cấp phương tiện tránh thai	13	13
+	Đào tạo bảng kiểm viên tránh thai	159	167
+	Bảo quản, vận chuyển PTTT	39	39.2
+	Hỗ trợ thông tin báo cáo PTTT	9	9
6	Thử nghiệm mô hình nâng cao chất lượng dân số	325	325
+	Duy trì mở rộng mô hình năm 2009 (kiểm tra sức khỏe và tư vấn tiền hôn nhân)	325	325